

TUẦN 2

TO, N

Jiét 6: Luyện tập (Trang 8)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Kiến thức: Giúp học sinh củng cố về:

- Tên gọi, kí hiệu, độ lớn (dm).
- Củng cố kỹ năng phân biệt quan hệ dm, cm (1 dm = 10 cm)

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng ước lượng độ dài theo cm, dm.
- Thực hành sử dụng đơn vị đo đêximet trong thực tế.
- Vẽ đoạn thẳng có độ dài cho trước.

3. Thái độ:

- Rèn tính chăm chỉ, chính xác, cẩn thận, tự tin.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :

- Thước thẳng có chia rõ các vạch theo cm, dm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

TG	Các hoạt động dạy	Các hoạt động học
5'	A. Bài cũ :	- 2 dm = ...cm
	- Y/c H làm bảng con.	- 30 cm = ...dm
30'	B. Bài mới :	
	1) Hướng dẫn bài mới :	
	<u>a, Bài 1:</u>	
	* Số: 10cm = ... dm 1dm = ... cm	
	* Tìm trên thước thẳng vạch chỉ 1dm.	
	* Vẽ đoạn thẳng AB dài 1dm.	
	- Gọi HS nêu yêu cầu bài.	- 1 HS nêu yêu cầu bài.
	- Yêu cầu HS làm bài.	- 1HS lên bảng làm bài, cả lớp làm vào vở.
	- Nhận xét bài làm của bạn trên bảng.	
	- Nêu cách vẽ đoạn thẳng có độ dài	- Chấm một điểm sau đó đặt thước

TG	Các hoạt động dạy	Các hoạt động học
3'	<p>1dm ?</p> <p><u>b, Bài 2 :</u> * Tìm trên thước thẳng vạch chỉ 2dm * Số : 2dm = ... cm - Gọi 1HS đọc đề bài. - Yêu cầu HS làm bài. - Nhận xét chữa bài.</p> <p><u>c, Bài 3: Số?</u> - Gọi HS đọc yêu cầu bài. - Yêu cầu HS làm bài. - Nhận xét chữa bài.</p> <p><i>*Mẹo đổi : Khi muốn đổi đề-xi-met ra xăng-ti-met ta thêm vào sau số đo dm 1 chữ số 0 và khi đổi từ xăng-ti-met ra đề-xi-met ta bớt đi ở sau số đo cm 1 chữ số 0 sẽ được ngay kết quả.</i></p> <p><u>d, Bài 4:</u> Điền cm hoặc dm vào chỗ chấm thích hợp: - Độ dài cái bút chì là 16... - Độ dài một gang tay của mẹ là 2... - Độ dài một bước chân của Khoa là 30... - Bé Phương cao 12... - Gọi HS đọc đề bài.</p> <p>+ <i>Hướng dẫn :</i> Muốn điền đúng, phải ước lượng số đo của các vật, của người được đưa ra. Chẳng hạn bút chì dài 16... muốn điền đúng hãy so sánh độ dài của bút với 1dm và thấy bút chì dài 16cm, không phải 16dm - Yêu cầu HS làm bài. - Nhận xét chữa bài.</p> <p>* Dự kiến sai lầm : 1 số H còn nhầm lẫn ở BT4.</p> <p>2) Củng cố, dặn dò : - Nêu mẹo đổi số đo dm ra cm và từ cm</p>	<p>sao cho vạch số 0 trùng với điểm đó, đánh dấu điểm vạch chỉ có số 10 (cm), nối 2điểm với nhau ta được đoạn thẳng có độ dài 1dm (10cm = 1dm).</p> <p>- 1 HS đọc yêu cầu bài. - 1HS lên bảng làm bài, cả lớp làm bài vào vở.</p> <p>- 1 HS đọc yêu cầu bài. - HS làm vào vở, 3HS làm bảng lớn.</p> <p>- 3HS nhắc lại mẹo đổi</p> <p>- 1 HS đọc yêu cầu bài. - HS làm bài. đọc chữa.</p> <p>- 2HS nêu.</p>

TG	Các hoạt động dạy	Các hoạt động học
	ra dm. - Nêu cách vẽ một đoạn thẳng cho trước. - Nhận xét giờ học.	- 2HS gọi tên

Rút kinh nghiệm :

.....

Thứ ba, ngày 26 tháng 8 năm 2014

TO, N

***Giết 7:* Số bị trừ – Số trừ – Hiệu (Trang 9)**

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

1. Kiến thức: Giúp học sinh

- Gọi tên đúng các thành phần và kết quả của phép trừ.
- Củng cố về phép trừ (không nhớ) các số có hai chữ số và giải bài toán có lời văn.

2. Kỹ năng:

- Củng cố kỹ năng, khắc sâu về phép trừ không nhớ các số có 2 chữ số.
- Rèn kỹ năng đọc và phân tích đề toán.

3. Thái độ:

- Rèn tính chăm chỉ, cẩn thận, tự tin.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :

- Viết sẵn nội dung bài tập 1 sgk.
- Các thẻ từ ghi : Số bị trừ, Số trừ, Hiệu.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

TG	Các hoạt động dạy	Các hoạt động học
5'	A. Bài cũ :	
15'	B. Bài mới : 1) Giới thiệu số bị trừ, số trừ, hiệu: - Yêu cầu HS đọc phép tính $59 - 35 = 24$ + Trong phép trừ $59 - 35 = 24$ thì 59 được gọi là số bị trừ, 35 được gọi là	

TG	Các hoạt động dạy	Các hoạt động học
17'	<p>số trừ, còn 24 gọi là hiệu</p> <ul style="list-style-type: none"> - 59 gọi là gì trong phép trừ $59 - 35 = 24$? - 35 gọi là gì trong phép trừ $59 - 35 = 24$? - 24 gọi là gì trong phép trừ $59 - 35 = 24$? - Số bị trừ, số trừ là gì ? - Hiệu là gì ? <p>* Giới thiệu tương tự với phép tính trừ dọc</p> <ul style="list-style-type: none"> - 59 trừ 35 bằng bao nhiêu ? - 24 gọi là gì ? - Vậy $59 - 35$ cũng gọi là hiệu. Hãy nêu hiệu trong phép trừ $59 - 35 = 24$ <p>3, Luyện tập :</p> <p>a, Bài 1: - Gọi HS đọc yêu cầu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu đọc phép trừ mẫu - Nêu số bị trừ, số trừ của phép trừ $19 - 6 = 13$. - Hiệu của phép trừ là số nào ? - Muốn tính hiệu ta làm thế nào ? - Yêu cầu HS làm bài. <p>- Nhận xét bài làm của bạn trên bảng.</p> <p>b, Bài 2</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi 1HS đọc đề bài, đọc phép tính mẫu. - Nêu nhận xét của em về cách trình bày phép tính mẫu ? - Nêu cách viết, cách thực hiện phép tính theo cột dọc ? <p>- Yêu cầu HS làm bài.</p> <p>- Nhận xét chữa bài.</p> <p>- Nêu cách viết, cách thực hiện phép tính $38 - 12$; $79 - 25$</p> <p>* Bài 3</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc đề bài. - Bài toán cho biết gì? - Bài toán hỏi gì? - Yêu cầu HS làm bài. 	<ul style="list-style-type: none"> - 59 gọi là số bị trừ. - 35 gọi là số trừ. - 24 gọi là hiệu. - Là các thành phần của phép trừ. - Là kết quả của phép trừ. <ul style="list-style-type: none"> - $59 - 35 = 24$ - 24 gọi là hiệu. - Hiệu là 24, hiệu là $59 - 35$. <ul style="list-style-type: none"> - 1 HS đọc yêu cầu. - HS đọc. - Số bị trừ là 19 ; số trừ là 6 <ul style="list-style-type: none"> - Hiệu là 12 - Lấy số bị trừ trừ đi số trừ. - 1H lên bảng làm bài, cả lớp làm vào vở. <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc theo yêu cầu. - Phép tính được trình bày theo cột dọc. - Viết số bị trừ rồi viết tiếp số trừ xuống dưới sao cho đơn vị thẳng cột đơn vị, chục thẳng cột chục, viết dấu -, kẻ vạch ngang, tính từ phải sang trái. - 1HS lên bảng làm bài, cả lớp làm bài vào vở. <ul style="list-style-type: none"> - 2 HS nêu lại cách làm. <ul style="list-style-type: none"> - 1HS đọc đề bài. - Sợi dây dài 8dm, cắt đi 3dm. - Đoạn dây còn lại dài mấy dm? - HS làm bài vào vở, 1HS làm

TG	Các hoạt động dạy	Các hoạt động học
3'	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét chữa bài. - Vì sao em lấy $8dm - 3dm$? <p>* Dự kiến sai lầm : 1 số H chỉ hiểu 24 là hiệu còn $59 - 35$ không phải là hiệu.</p> <p>3) Cũng cố, dặn dò :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thi tìm nhanh kết quả của các phép tính trừ : + Hiệu của 45 và 41 là bao nhiêu ? + Số bị trừ là 26 và số trừ là 12 thì hiệu là bao nhiêu ? + Hiệu của phép trừ bằng 0 khi nào ? - Nhận xét giờ học. 	<p>bảng lớn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lấy $8dm - 3dm$ để tìm độ dài đoạn dây còn lại <ul style="list-style-type: none"> - HS Thi tìm nhanh.. - Là 4 - Là 14 <ul style="list-style-type: none"> - Khi số bị trừ bằng số trừ.

Rút kinh nghiệm :

.....

.....

Thứ t- ngày 27 tháng 8 năm 2014

TO, N

Jiét 8: **Luyện tập** (Trang 10)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức: Giúp học sinh củng cố về:

- Tên gọi các thành phần và kết quả trong phép trừ.
- Thực hiện phép trừ không nhớ các số có 2 chữ số (trừ nhẩm, trừ viết).
- Giải bài toán có lời văn bằng một phép tính trừ.
- Làm quen với toán trắc nghiệm.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng tính nhẩm.
- Rèn kỹ năng đọc và phân tích đề toán.

3. Thái độ: